TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/KDTM-PT
Ngày 11-9-2019
V/v tranh chấp hủy hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Thu Hà

Các Thẩm phán: Bà Trần Thu Hương

Nguyễn Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thúy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16 tháng 8 năm 2019 và ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2019/TLPT-KDTM ngày 07 tháng 3 năm 2019 về việc tranh chấp hủy hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 12/2018/KDTM-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2245/2019/QĐ-PT ngày 05 tháng 6 năm 2019 và Thông báo thay đổi lịch phiên tòa số 3551/TB-TA ngày 28 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH In và Quảng cáo T.H (viết tắt là Công ty T.H); địa chỉ trụ sở: Số 1068, khu 12 LB, phường ĐH, quận HA, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1. Ông Nguyễn Đình Tr - Giám đốc, là đại diện theo pháp luật Công ty; vắng mặt.

2. Bà Phạm Thị Bích H (là vợ của ông Nguyễn Đình Tr), là thành viên Công ty T.H và là người đại diện theo ủy quyền của Công ty (theo Quyết định ủy quyền số 25/QĐ-TH ngày 25/8/2018); có mặt.

- *Bị đơn:* Ngân hàng TMCP XNK VN (viết tắt là EXB), địa chỉ trụ sở: Tầng 8 Vincom-Center 72 đường LTT, phường BN, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; EXB - Chi nhánh Hải Phòng, địa chỉ: Số 32 đường TP, quận NQ, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Phạm Hữu D; chức vụ: Phó giám đốc EXB - Chi nhánh Hải Phòng là người đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số 05/2018/EIB/UQ-TGĐ ngày 17/9/2018); có mặt.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Phạm Thị Bích H, nơi cư trú: Số 1068 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, khu 12 LB, phường ĐH, quận HA, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Ông Nguyễn Đình Tr, nơi cư trú: Số 1068 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, khu 12 LB, phường ĐH, quận HA, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Đình Tr: Ông Cù Văn Ch,địa chỉ: Thôn CQ, xã LK, huyện TN, thành phố Hải Phòng; có mặt.

3. Công ty Cổ phần CK và VLXD TH Group (tên viết tắt Công ty TH Group); địa chỉ trụ sở: Số 160 đường HQV, phường NS, quận KA, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của Công ty TH Group: Ông Trần Duy H, chức vụ: Trưởng phòng kinh doanh gạch là người đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số 04/GUQ-TPG ngày 26/11/2018); vắng mặt.

- *Người kháng cáo*: Nguyên đơn là Công ty TNHH In và Quảng cáo T.H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tóm tắt nội dung, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn trình bày:

Năm 2009, Công ty TNHH In và Quảng cáo T.H (viết tắt là Công ty T.H) đầu tư vào Dự án nhà máy In và sản xuất bao bì Carton tại xã ĐS, huyện TN, thành phố Hải Phòng và chính thức hoàn tất giai đoạn I với tổng mức đầu tư 43 tỷ đồng. Công ty T.H đã ký Hợp đồng bảo đảm bằng vốn vay số 323/EIB-TD/TC/2009 ký ngày 11/11/2009 đảm bảo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa AN 462192 số 0011/H/2009 do UBND huyện TN cấp ngày 18/5/2009 cho ông Nguyễn Đình Tr và vợ là bà Phạm Thị Bích H; địa chỉ: Xóm 6, xã ĐS, huyện TN, thành phố Hải

phòng, diện tích 9.957m^2; Hợp đồng góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê, số công chứng 3746/CTĐ- ĐNV; Hợp đồng tín dụng số 1603-LAV-2009 01558 Ngân hàng cho bên vay số tiền là 14 tỷ đồng; Hợp đồng tín dụng bổ sung số 02,03 nâng hạn mức là 17,5 tỷ đồng. Đến tháng 12/2012 Công ty đã trả được 11,2 tỷ (7,4tỷ lãi + 3,8 tỷ gốc). Vì một số lý do khách quan Dự án bị chậm tiến độ khoảng 01 năm rưỡi mới được đưa vào vận hành nhưng doanh thu từ sản xuất mới chỉ đạt 12% công suất thiết kế. Lãi suất thời điểm đó lên đến 24% năm và gặp phải tình hình khó khăn chung của cả nước, đã khiến Công ty T.H trả tiền cho Ngân hàng không đúng kỳ hạn. Mặc dù Dự án gặp nhiều khó khăn nhưng chủ doanh nghiệp vẫn cố gắng xoay sở để trả nợ cho Ngân hàng. Đến năm 2012, EXB đã thu hồi được 65,7% nợ gốc. EXB đã khởi kiện Công ty T.H ra Tòa án nhân dân quận HA, thành phố Hải Phòng, tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận số 07/2013/QĐST-KDTM ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân quận HA, thành phố Hải Phòng đã quyết định:…*Công ty T.H phải trả cho EXB số tiền vay gốc 13.668.600.450 đồng và khoản tiền lãi tính đến 23/9/2013 là 1.337.547.380 đồng. Tổng số tiền gốc và lãi là: 15.006.147.831 đồng vào ngày 31/12/2013 và lãi phát sinh. Sau thời hạn ngày 31/12/2013 nếu Công ty T.H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì EXB có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp dưới các hình thức theo quy định để thu hồi* nợ...Nhưng sau 08 tháng kể từ ngày Quyết định có hiệu lực, thay bằng việc Ngân hàng tiếp tục tài trợ vốn lưu động theo cam kết đã ký tại Hợp đồng thế chấp tài sản số 35/EIBHP-TC/2014 và Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 ký ngày 23/05/2014 của EXB với Công ty T.H thế chấp bằng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất được Giám đốc Sở tài nguyên môi trường ký ngày 27/12/2013, địa chỉ tại xã ĐS, huyện TN, thành phố Hải phòng với diện tích 10.829m^2.

Sau khi ký xong 02 Hợp đồng trên EXB quay lưng, bỏ mặc Công ty T.H, khước từ tất cả các đề nghị của Công ty về việc cơ cấu lại khoản nợ, giãn nợ phù hợp để ổn định sản xuất và trả nợ. Công ty đã gửi 03 Công văn yêu cầu và rất nhiều lần đề nghị vay vốn nhưng đều bị EXB lờ đi. Ngược lại EXB liên tục thúc giục đòi nợ đồng thời cắt đứt không tiếp tục cho vay vốn khiến Công ty T.H bị suy kiệt về tài chính. Tại thời điểm đã ký hợp đồng thế chấp Công ty T.H không được vay hay giải ngân bất kỳ khoản vay nào khác cho tài sản mới này, khi Công ty đang cố gắng tìm mọi cách để phục hồi sản xuất trở lại. Công ty T.H đã tìm được đối tác là Công ty TOKIWA ART PRITING của Nhật bản thì EXB lại một lần nữa đẩy doanh nghiệp đến bước đường cùng khi yêu cầu Cục thi hành án cưỡng chế tài sản của Công ty thực hiện nghĩa vụ trả nợ bằng mọi thủ đoạn với lý do có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành. Hiện tài sản của Công ty T.H đã được Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng phát mại và người trúng đấu giá là

Công ty Cổ phần CK và VLXD TP; địa chỉ: Số 160 đường HQV, phường NS, quận KA, thành phố Hải Phòng trúng đấu giá là 10.350.925.728 đồng.

Từ thời điểm Quyết định số 07/2013/QĐST-KDTM ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân quận HA có hiệu lực pháp luật, Công ty T.H có đầu tư thêm 01 nhà bảo vệ, 01 nhà kho, và mua thêm 1.025m^2 và khoảng 3.000m^2 đất lưu không phía đường 10, bao gồm có cả tiền bồi thường các hộ dân và san lấp để làm đường đi vào (tài liệu về giá trị bồi thường cũng như chi phí xây dựng Công ty sẽ cung cấp cho Tòa án sau). Công ty T.H tiếp tục ký Hợp đồng thế chấp tài sản số 35/EIBHP-TC/2014 và Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 ký ngày 23/05/2014 mục đích để vay vốn lưu động với số tiền hạn mức khoảng 24.000.000.000đồng đã được Ngân hàng tư vấn về dòng tiền. Cán bộ EXB có hứa cho phía Công ty T.H vay tiền, sau nhiều buổi họp thì EXB đã từ chối không cho Công ty T.H vay. Mặt khác Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 ngày 23/05/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 35/EIBHP-TC/2014 không liên quan đến các tài sản phát mại theo quyết định số 07/2013/QĐST-KDTM ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân quận HA, thành phố Hải Phòng.

Vì các lý do trên, Công ty T.H đề nghị Tòa án hủy Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 35/EIBHP-TC/2014 ngày 23/5/2014 và Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 ngày 23/05/2014 và EXB phải trả lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 877999 đã đăng ký giao dịch đảm bảo vào tháng 26/5/2014 (theo đơn yêu cầu đăng ký thế chấp ngày 12/5/2014) tại Sở tài nguyên Môi trường thành phố Hải Phòng cho Công ty T.H.

Bị đơn ngân hàng TMCP xuất nhập khẩu Việt Nam (viết tắt là EXB) trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm trình bày:

Ngày 22/9/2009, Công ty T.H gửi hồ sơ xin vay vốn đầu tư dự án Nhà máy In và Quảng cáo T.H, địa chỉ tại thửa đất số 104, tờ bản đồ số 05 xóm 6, xã ĐS, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Sau khi thẩm định tính hiệu quả và khả thi của dự án, tháng 11/2009 EXB - Hải Phòng đã chấp thuận cho Công ty T.H vay 14 tỷ đồng theo đề nghị để đầu tư dự án Nhà máy In và Quảng cáo T.H. Sau đó, đến tháng 9/2010, theo đề nghị của Công ty T.H, EXB - Hải Phòng tiếp tục tăng số tiền vay lên 17,5 tỷ đồng để Công ty T.H nâng công suất nhà máy; cụ thể: Số tiền cấp tín dụng ban đầu là 14 tỷ đồng sau đó tăng số tiền cấp tín dụng thành 17,5 tỷ đồng. Thời hạn cho vay: 87 tháng (07 năm 03 tháng) kể từ ngày giải ngân khoản vay đầu tiên (ngày giải ngân đầu tiên 19/11/2009, ngày đáo hạn khoản vay 19/02/2017); Thời gian ân hạn: 12 tháng kể từ ngày giải ngân khoản vay đầu tiên; mục đích vay đầu tư dự án xây mới Nhà máy in bao bì và quảng cáo T.H. Lịch trả nợ gốc: 03 tháng/lần; lịch trả nợ lãi: Hàng tháng; hình thức đảm bảo nợ vay: Thế chấp bằng toàn bộ tài sản gắn liền với diện tích 9.957m^2 đất thuê trả tiền hàng năm và máy

móc thiết bị của Nhà máy In và Quảng cáo T.H hình thành từ vốn vay EXB - Hải Phòng. Theo quy định tại Hợp đồng bảo đảm bằng tài sản hình thành từ vốn vay số 323/EIB-TD/TC/2009 ký ngày 11/11/2009: "Bên bảo đảm cam kết ngay sau khi tài sản bảo đảm được hình thành và Bên bảo đảm có quyền sở hữu đối với tài sản bảo đảm thì Bên bảo đảm và Ngân hàng sẽ lập phụ lục hợp đồng cầm cố, thế chấp tài sản bổ sung cho Hợp đồng này để xác định rõ tài sản, mô tả đặc điểm và giá trị tài sản đã được hình thành, đồng thời tiến hành đầy đủ thủ tục cầm cố, thế chấp tài sản cho Ngân hàng theo các quy định của pháp luật hiện hành". Từ khi vay vốn đến hết kỳ thu nợ tháng 11/2012, Công ty T.H luôn thực hiện đúng cam kết trả nợ đối với EXB - Hải Phòng. Tuy nhiên, đến tháng 12/2012 Công ty T.H đã không trả được nợ theo đúng cam kết với EXB - Hải Phòng, do hoạt động kinh doanh của Công ty T.H gặp nhiều khó khăn (điều này bắt nguồn từ sự đầu tư dàn trải của Công ty T.H dẫn đến làm mất cân đối nguồn vốn, không có nguồn dự phòng để đối phó với suy thoái kinh tế). Khi đó, EXB đã hỗ trợ rất nhiều cho Công ty T.H trong việc tìm kiếm các đối tác góp vốn, đối tác hợp tác kinh doanh, cũng như nhiều lần cùng Công ty T.H xây dựng các phương án tái cấu trúc nhưng mọi phương án đều không thể giải quyết dứt điểm được các khoản nợ hiện hữu của doanh nghiệp.Chính vì vậy, để đảm bảo quyền lợi của các bên, các bên đã thống nhất hòa giải tại Tòa án và Tòa án nhân dân quận HA, thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định công nhận thỏa thuận giữa các đương sự số 07/2013/QĐST-KDTM ngày 30/9/2013. Tại thời điểm hai bên thống nhất hòa giải tại Tòa án, do toàn bộ tài sản gắn liền với 10.829,2m^2 đất tại xã ĐS, huyện TN của Công ty T.H đang trong quá trình chứng nhận quyền sở hữu tại cấp có thẩm quyền nên hai bên đã thống nhất trong biên bản hòa giải không tham chiếu đến hợp đồng thế chấp cụ thể nào cả mà chỉ nêu EXB có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp dưới các hình thức theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ. Như vậy, tài sản thế chấp ở đây được hiểu là các tài sản mà hai bên ký kết giao dịch bảo đảm hợp pháp với nhau theo quy định của pháp luật, kể cả trước hay sau ngày 30/9/2013. Thực tế, đến ngày 27/12/2013, toàn bộ tài sản gắn liền với 10.829,2m^2 đất tại xã ĐS, huyện TN của Công ty T.H mới được chứng nhận quyền sở hữu tại cấp có thẩm quyền. Do đó, để hoàn thiện thủ tục thế chấp đối với EXB - Hải Phòng như đã cam kết trong Hợp đồng bảo đảm bằng tài sản hình thành từ vốn vay số 323/EIB-TD/TC/2009 ký ngày 11/11/2009, ngày 23/04/2014 Công ty T.H và EXB - Hải Phòng đã ký Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 35/EIBHP-TC/2014, được công chứng tại Phòng công chứng số 3 và đã được đăng ký giao dịch đảm bảo tại Sở Tài nguyên Môi trường thành phố Hải Phòng để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ của Công ty T.H tại EXB theo đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 35/EIBHP-TC/2014 ngày 23/5/2014 đã có hiệu lực ràng buộc, các bên phải thực hiện. Trong hợp đồng thế chấp này, hai bên thỏa thuận với nhau tài sản thế chấp gồm các tài sản đã được ghi nhận trên

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất không được công nhận cũng là một phần của tài sản bảo đảm và cũng được xử lý theo quy định của hợp đồng thế chấp, nghĩa vụ được đảm bảo là toàn bộ nghĩa vụ của Công ty T.H tại EXB - Hải Phòng theo các hợp đồng cấp tín dụng, hợp đồng bảo đảm, bao gồm nhưng không giới hạn các nghĩa vụ trả nợ sau: Nợ gốc, nợ lãi, lãi quá hạn, phí, khoản phạt, các khoản EXB đã ứng trước để trả thay cho Công ty T.H, khoản bồi thường thiệt hại (nếu có). Ngoài ra, hai bên cũng đã có văn bản thỏa thuận về việc thế chấp tài sản xác nhận toàn bộ tài sản gắn liền với diện tích 9.957m^2 đất thuê và toàn bộ tài sản gắn liền với diện tích 10.829,2 m^2 đất thuê thực chất là một tài sản đã được cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Cũng trong văn bản thỏa thuận này, hai bên thỏa thuận EXB có toàn quyền xử lý tài sản thế chấp tại hợp đồng số 35/EIBHP-TC/2014 ngày 23/2/2014.

Sau khi giải quyết tại Tòa án quận HA, Công ty T.H vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán như đã cam kết, mặc dù trong khoảng thời gian từ năm 2013 đến cuối năm 2015 EXB có tiến hành đi tìm đối tác giúp đỡ cho phía Công ty T.H. Để đảm bảo quyền và nghĩa vụ của mình, ngày 25/03/2015 EXB đã gửi đơn yêu cầu thi hành án, khi đó Công ty T.H đã gửi đơn khiếu kiện khắp nơi nhưng do không có cơ sở nên ngày 30/12/2015, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đã có công văn trả lời: Không có cơ sở để chấp nhận các yêu cầu của Công ty T.H trong đơn đề nghị xem xét thủ tục giám đốc thẩm. Ngày 04/08/2017, toàn bộ tài sản gắn liền với diện tích 10.829,2 m^2 đất thuê trả tiền hàng năm theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 877999 do Sở Tài nguyên Môi trường Hải Phòng cấp ngày 27/12/2013 đã được bán đấu giá thành vào ngày 20/7/2018 và giao cho người trúng đấu giá. Toàn bộ diễn biến khoản vay của Công ty T.H nêu trên EXB đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên EXB không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TH Group trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:

Qua phiên đấu giá được tổ chức vào ngày 04/8/2017 tại trụ sở Công ty cổ phần đấu giá và dịch vụ tư vấn Hải Phòng, Công ty TH Group đã trúng đấu giá tài sản của Công ty T.H với giá là 10.350.925.728 đồng và đã chuyển toàn bộ số tiền trên về cơ quan thi hành án. Phía Công ty TH Group và Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng đã ký Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá số 73/17/HĐMB - HP ngày 04/8/2018 là toàn bộ tài sản gắn liên với đất thuê nằm trên diện tích đất 10.829,2m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 877999, số vào sổ cấp GCN: CT01061do Sở Tài

nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng cấp ngày 27/12/2013 cho Công ty T.H; địa chỉ thửa đất: Xóm 6, xã ĐS, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Ngày 12//7/2018 Công ty TH Group đã nhận bàn giao tài sản đấu giá theo đúng quy định của pháp luật. Quan điểm của Công ty TH Group cho rằng nội dung tranh chấp giữa Công ty T.H và EXB không liên quan gì đến Công ty TH Group. Đề nghị tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại Bản án sơ thẩm số 12/2018/KDTM-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng, xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn In và Quảng cáo T.H về việc hủy Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 35/EIBHP-TC/2014 và Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 ký ngày 23/05/2014.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Nội dung kháng cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 10/12/2018, Công ty T.H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tuyên hủy Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 35/EIBHP-TC/2014 ngày 23/5/2014 và Hợp đồng tín dụng số 04 bổ sung ký ngày 23/05/2014 và trả lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 877999 đã đăng ký giao dịch đảm bảo vào tháng 5/2014 tại Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng và yêu cầu Ngân hàng bồi thường những thiệt hại Ngân hàng đã gây ra để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- *Người đại diện của ng uyên đơn:* Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo, đã giao nộp bổ sung tài liệu là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và thủ tục thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH In và Quảng cáo T.H từ bà Phạm Thị Bích H sang ông Nguyễn Đình Tr theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên lần thứ 5 ngày 23/12/2013 và một số tài liệu khác có liên quan đến việc thay đổi đăng ký kinh doanh và người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH In và Quảng cáo T.H. Theo bà H là người đại diện hợp pháp và là thành viên của Công ty T.H cho rằng bản án sơ thẩm xử không đúng và không khách quan vì giữa Công ty T.H và Ngân hàng có ký hợp đồng tín dụng, tuy nhiên đã được giải quyết bằng Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 07/2013/QĐST-KDTM ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân quận HA, thành phố Hải Phòng. Còn đối với tài sản mới hình thành đứng tên Công ty thì Công ty không bảo đảm cho khoản vay nào nhưng tại sao Ngân hàng lại phát mại tài sản này của Công ty.

- *Người đại diện của b ị đơn:*Vẫn giữ nguyên quan điểm không đồng ý với yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn. Do Công ty T.H hiểu sai vấn đề giao dịch bảo đảm và hợp đồng vay vốn, năm 2013 Công ty T.H dùng tài sản hình thành trong tương để thế chấp cho khoản vay tại Ngân hàng, khi tài sản đã hình thành và Công ty T.H được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đối với diện tích 10.829,2m^2 đất thuê trả tiền hàng năm số BN 877999 do Sở Tài nguyên Môi trường Hải Phòng cấp ngày 27/12/2013 thì đương nhiên trở thành tài sản bảo đảm cho khoản vay tại Ngân hàng. Thực chất hai tài sản thế chấp chỉ là một, chỉ là khác tên chủ sử dụng do thay đổi. Hợp đồng chỉ sửa đổi tài sản bảo đảm nên nó là phụ lục hợp đồng chứ không phải là hợp đồng tín dụng mới phát sinh.

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Đình Tr*: Không có ý kiến hay thắc mắc về việc bà H ký đơn khởi kiện để khởi kiện Ngân hàng EXB. Tại giai đoạn phúc thẩm ông Tr ủy quyền cho ông Cù Văn Ch tham gia tố tụng tại phiên tòa và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện mà bà H đã ký đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng. Ông Ch đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và phát biểu ý kiến về nội dung kháng cáo:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty Cổ phần CK và VLXD TH Group vắng mặt tại phiên tòa không có lý do là chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của đương sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà H xuất trình bản phô tô Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH hai thành viên trở lên (thay đổi lần thứ 5 ngày 23/12/2013) thể hiện: Người đại diện theo pháp luật của Công ty T.H là ông Nguyễn Đình Tr, chức vụ Giám đốc, đề nghị xem xét lại tư cách tố tụng, người đại diện theo pháp luật của Công ty T.H. Hội đồng xét xử đã quyết định tạm ngừng phiên tòa để xác minh, thu thập bổ sung tài liệu chứng cứ, kết quả: có đủ căn cứ xác định từ 23/12/2013 người đại diện theo pháp luật của Công ty T.H là ông Nguyễn Đình Tr, chức vụ Giám đốc. Do đó, cần xem xét thay đổi tư cách địa vị tố tụng, xác định: Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn là ông Nguyễn Đình Tr, chức vụ giám đốc; bà H là người có quyền lợi nghiã vụ liên quan.

- Về nội dung kháng cáo: Xét thấy nội dung kháng cáo của nguyên đơn đề nghị hủy Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 35/EIBHP-TC/2014 và Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 ký ngày 23/5/2014, yêu cầu

EXB bồi thường thiệt hại đã gây ra do việc EXB hứa cho vay 24 tỷ vốn lưu động nhưng sau lại không hợp tác, không cho vay để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh... là không có căn cứ để chấp nhận, bởi lẽ:

Ngày 23/05/2014 hai bên đã ký biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 và Hợp đồng thế chấp số 35/EIBHP-TC/2014 đã được đăng ký giao dịch đảm bảo, theo đó: Bổ sung hình thức bảo đảm tiền vay theo hợp đồng số 1603 là toàn bộ giá trị tài sản gắn liền với 10.829,2m^2 đất thuê của Công ty TNHH In và Quảng cáo T.H xã ĐS, huyện TN. Tài sản gắn liền với đất không được công nhận cũng là một phần của tài sản thế chấp và được xử lý theo quy định. Việc thế chấp được xác định theo Hợp đồng thế chấp số 019 ngày 26/01/2011 và Hợp đồng thế chấp số 35 ngày 23/5/2014, giá trị tài sản bảo đảm là 18.023.000.000 đồng, do có việc: Ngày 27/12/2013, Công ty T.H được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 877999 đối với 10.829,2m^2 đất thuê tại địa chỉ xã ĐS, huyện TN và các bên đã thực hiện theo thỏa thuận, cam kết tại hợp đồng bảo đảm bằng tài sản hình thành từ vốn vay số 323 ngày 11/11/2009 "*Bên bảo đảm cam kết sẽ... hoàn thành các thủ tục cầm cố, thế chấp theo quy định cho Ngân hàng ngay khi nhận được các chứng từ sở hữu khác do cơ quan có thẩm quyền cấp*".

Ngày16/6/2014, hai bên ký văn bản thỏa thuận về việc thế chấp tài sản, trong đó xác định tài sản thế chấp trong Hợp đồng số 323 ngày 11/11/2009 (giá trị tài sản gắn liền với 9.957m^2 đất thuê tại xã ĐS, huyện TN) và Hợp đồng số 35 ngày 23/5/2014 nêu trên thực chất là một tài sản đã được cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất.

Theo biên bản họp hội đồng thành viên của Công ty T.H ngày 23/5/2014 về việc thế chấp tài sản để đảm bảo các nghĩa vụ của Công ty tại EXB, thể hiện: Tất cả các thành viên của hội đồng thành viên Công ty T.H ủy quyền cho bà H ký tên trên các hợp đồng, thỏa thuận hoặc văn bản liên quan, bà H có đủ tư cách đại diện cho Công ty T.H ký kết Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 35/EIBHP-TC/2014 và Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 ký ngày 23/5/2014. Như vậy, Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 35/EIBHP-TC/2014 và Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 ký ngày 23/5/2014 đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Phía nguyên đơn không cung cấp được bất cứ tài liệu chứng cứ nào chứng minh có sự việc EXB hứa cho vay 24 tỷ vốn lưu động để tái cơ cấu doanh nghiệp duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Phần nội dung kháng cáo yêu cầu EXB bồi thường thiệt hại đã gây ra vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện, chưa được tòa án cấp sơ thẩm xem xét giải quyết nên không có căn cứ để Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 12/2018/KDTM-ST ngày 27/11/2018 của TAND quận NQ, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa.

- *Về thủ tục tố tụng:*

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Đây là tranh chấp hủy hợp đồng hợp tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản, được ký giữa hai bên đều có đăng ký kinh doanh và có mục đích lợi nhuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và điểm b khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về xác định tư cách người tham gia tố tụng, người đại diện theo pháp luật của Công ty T.H:

[2.1] Trong giai đoạn xét sơ thẩm Công ty T.H cũng chỉ cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 4 của Công ty T.H, theo đó bà Phạm Thị Bích H là người đại diện theo pháp luật của Công ty , bà H ký đơn khởi kiện. Nhưng tại phiên tòa phúc ngày 16/8/2019, xuất hiện tình tiết mới do bà H là người đại diện hợp pháp của Công ty T.H có giao nộp bổ sun g một số tài liệu chứng cứ liên quan đến việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty T.H, trong đó có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên của Công ty T.H thay đổi lần thứ 5 ngày 23/12/2013 thì người đại diện theo pháp luật của Công ty T.H là ông Nguyễn Đình Tr.

[2.2] Theo kết quả thu thập tài liệu chứng cứ tại Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và Đầu tư , thành phố Hải Phòng , thể hiện: Công ty T.H thay đổi lần thứ 5 ngày 23/12/2013, người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Đình Tr, chức vụ Giám đốc, bà Phạm Thị Bích H là thành viên góp vốn của Công ty ; ông Tr có giá trị phần vốn góp là 3.600.000.000 đồng, chiếm 10% vốn điều lệ và bà H có giá trị phần vốn góp là 32.400.000.000 đồng, chiếm 90% vốn điều lệ.

[2.3] Trong quá trình khởi kiện tại tòa án cấp sơ thẩm , bà Phạm Thị Bích H là thành viên Công ty ký đơn khởi kiện, việc bà H ký đơn khởi kiện đã được ông Tr biết, được thể hiện qua việc ông Tr ủy quyền và được ông Tr và bà H thống nhất ký Quyết định ủy quyền số 25/QĐ-TH ngày 25/8/2018, theo nội dung giấy ủy quyền này bà H với tư cánh là Tổng Giám đốc và là chủ tịch Hội đồng thành viên

của Công ty. Mặt khác theo tài liệu có trong hồ sơ thể hiện trong quá trình Công ty T.H và EXB - Hải Phòng ký kết các hợp đồng thế chấp, hợp đồng tín dụng đều do bà H là người trực tiếp ký kết hoặc được ông Tr ủy quyền ký kết theo quy định của pháp luật. Cụ thể: Bà H được ủy quyền ký kết sửa đổi Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 35/EIBHP-TC/2014 và Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 ký ngày 23/5/2014 theo biên bản họp Hội đồng thành viên ngày 23/5/2014. Công ty T.H hoàn toàn do bà H điều hành, bà H chiếm giữ 90% vốn điều lệ, có quyền quyết định, cũng có quyền khởi kiện, do vậy việc bà H ký đơn khởi kiện thay ông Tr là hợp pháp, nhưng cần xác định lại tư cánh người đại diện theo pháp luật của Công ty T.H là ông Nguyễn Đình Tr.

[3] Bổ sung thêm người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Theo phân tích trên, do xuất hiện chứng cứ mới nên cần xác định và bổ sung thêm bà Phạm Thị Bích H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Do các đương sự tham gia tố tụng từ giai đoạn xét xử sơ thẩm nên quyền và lợi ích đã được đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[4] Về việc vắng mặt đương sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty Cổ phần CK và VLXD TH Group đã được triệu tập hợp lệ vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, ông Nguyễn Đình Tr là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn vắng mặt nhưng đã ủy quyền cho bà Phạm Thị Bích H và ông Cù Văn Ch tham gia phiên tòa nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 85 và khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung kháng cáo của nguyên đơn:

[5] Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn về việc đề nghị Tòa án hủy Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 35/EIBHP-TC/2014 ngày 23/5/2014 và Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 ngày 23/05/2014:

[6] Về thẩm quyền ký kết và hiệu lực của các Hợp đồng: Xuất phát từ việc ký Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 35/EIBHP-TC/2014 ngày 23/5/2014 và Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 ngày 23/05/2014 là do năm 2009 Công ty T.H có nhu cầu đầu tư vào Dự án nhà máy In và sản xuất bao bì Carton tại xã ĐS, huyện TN, thành phố Hải Phòng nên Công ty T.H và EXB - Hải Phòng đã ký kết các Hợp đồng tín dụng số 1603-LAV-2009 01558 ngày 11/11/2009, Biên bản sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 02 ngày 06/9/2010, Biên bản sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 03 ngày 29/01/2011, Hợp đồng thế chấp tài sản là máy móc thiết bị số 019/EIBHP-TC/2011 ngày 26/11/2011, Hợp đồng bảo đảm bằng tài sản hình thành từ vốn vay số 323/EIB-TD/TC/2009 ngày 11/11/2009. Theo các hợp đồng trên Công ty T.H đã ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng EXB vay 14 tỷ đồng, sau đó tiếp tục tăng số tiền vay lên 17,5 tỷ đồng để Công ty T.H nâng công suất nhà máy; tài sản đảm bảo gồm toàn bộ tài sản gắn

liền với diện tích 9.957 m^2 đất thuê theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa AN 462192 số 0011/H/2009 do UBND huyện TN cấp ngày 18/5/2009 cho ông Nguyễn Đình Tr và vợ là bà Phạm Thị Bích H, tại địa chỉ: Xóm 6 xã ĐS, huyện TN, thành phố Hải Phòng và máy móc thiết bị của Nhà máy In và Quảng cáo T.H hình thành từ vốn vay EXB - Hải Phòng. Các hợp đồng trên đều được ký kết bởi người có thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật nên phát sinh quyền và nghĩa vụ buộc hai bên phải thi hành

[6.1] Do không thực hiện nghĩa vụ thanh toán như cam kết trong các hợp đồng trên, hai bên đã giải quyết tranh chấp tại Tòa án nhân dân quận HA, thành phố Hải Phòng và đã thống nhất nội dung hòa giải theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự số 07/2013/QĐST-KDTM ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân quận HA, với nội dung: "...Công ty TNHH In và Quảng cáo T.H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền 15.006.147.831 đồng (trong đó nợ gốc quy đổi VND là 13.668.600.450 đồng và tiền lãi tính đến 23/09/2013 là 1.337.547.380 đồng) vào ngày 31/12/2013 và lãi phát sinh. Sau thời hạn ngày 31/12/2013 nếu Công ty TNHH In và Quảng cáo T.H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho EXB thì EXB có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp dưới các hình thức theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ…".

[6.2] Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện diện tích 9.957 m^2 đất thuê theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa AN 462192 số 0011/H/2009 do Ủy ban nhân dân huyện TN cấp ngày 18/5/2009 cho ông Nguyễn Đình Tr và vợ là bà Phạm Thị Bích H, tại địa chỉ: Xóm 6, xã ĐS, huyện TN, thành phố Hải Phòng và diện tích đất 10.829,2m^2 đất của Công ty T.H tại địa chỉ: Xóm 6, xã ĐS, huyện TN, thành phố Hải Phòng là trên một thửa đất. Chỉ có sự thay đổi tên chủ sử dụng, do ông Tr, bà H chuyển tên sang chủ sử dụng đất là Công ty T.H.

[7] Theo thỏa thuận của ông Tr, bà H là thành viên sáng lập của Công ty T.H với EXB - Hải Phòng, đến ngày 27/12/2013, toàn bộ tài sản gắn liền với 10.829,2m^2 đất tại xã ĐS, huyện TN của Công ty T.H mới được chứng nhận quyền sở hữu tại cấp có thẩm quyền. Do đó, để hoàn thiện thủ tục thế chấp đối với EXB như đã cam kết trong Hợp đồng bảo đảm bằng tài sản hình thành từ vốn vay số 323/EIB-TD/TC/2009 ký ngày 11/11/2009, ngày 23/5/2014 Công ty T.H và EXB - Hải Phòng đã ký Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 ngày 23/5/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 35/EIBHP-TC/2014 ngày 23/5/2014, được công chứng tại Phòng công chứng số 3 và đã được đăng ký giao dịch đảm bảo tại Sở Tài nguyên Môi trường thành phố Hải Phòng để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ của Công ty T.H tại EXB theo đúng quy định của pháp luật. Do đó, Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 ngày 23/5/2014 và Hợp đồng

thế chấp tài sản gắn liền với đất số 35/EIBHP-TC/2014 ngày 23/5/2014 đã có hiệu lực ràng buộc các bên phải thực hiện.

[8] Do phía Công ty T.H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình như thỏa thuận tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự số 07/2013/QĐST-KDTM ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân quận HA và Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 ngày 23/5/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 35/EIBHP-TC/2014 ngày 23/5/2014. Ngày 25/03/2015 EXB đã gửi đơn yêu cầu thi hành án, đến ngày 04/08/2017 toàn bộ tài sản gắn liền với diện tích 10.829,2m^2 đất thuê trả tiền hàng năm theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 877999 do Sở tài nguyên môi trường Hải Phòng cấp ngày 27/12/2013 cho Công ty T.H đã được bán đấu giá thành vào ngày 20/7/2018. Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng đã tiến hành bàn giao tài sản trên cùng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 877999 cho người trúng đấu giá là Công ty Cổ phần CK và VLXD TH Group là đúng quy định của Điều 7, Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

[9] Về yêu cầu Ngân hàng bồi thường những thiệt hại ngân hàng đã gây ra để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp: Tại cấp sơ thẩm nguyên đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại, không chứng minh có thiệt hại do bị đơn gây ra nên không có căn cứ xem xét yêt cầu này của nguyên đơn.

[10] Công ty Cổ phần CK và VLXD TH Group mua và được bàn giao tài sản bán đấu giá là toàn bộ tài sản gắn liền với đất thuê nằm trên diện tích đất 10.829,2m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 877999, số vào sổ cấp GCN: CT01061 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng cấp ngày 27/12/2013 cho Công ty T.H; địa chỉ thửa đất: Xóm 6, xã ĐS, huyện TN, thành phố Hải Phòng đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ chấp nhận toàn bộ nội dung kháng cáo của nguyên đơn về việc đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tuyên hủy Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 35/EIBHP-TC/2014 ngày 23/5/2014 và Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 ký ngày 23/05/2014 và trả lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 877999 đã đăng ký giao dịch đảm bảo vào tháng 5/2014 tại Sở Tài nguyên và Môi thường thành phố Hải Phòng và yêu cầu Ngân hàng bồi thường những thiệt hại Ngân hàng đã gây ra để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp.

[12] Giữ nguyên Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 12/2018/KDTM-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng.

- *Về án phí kinh doanh thương mại:* Căn cứ Điều 147, Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016.

[13] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Nguyên đơn Công ty T.H phải nộp 3.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

[14 Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Do giữ nguyên bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm nên nguyên đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 148, khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 13, Điều 18 Luật Doanh nghiệp 2005; khoản 3 Điều 4 Luật Thương mại; Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36, Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 342, Điều 343, Điều 344, Điều 356, Điều 357, Điều 423, Điều 425 Bộ luật dân sự 2005.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 ngày 12 tháng 2016 của Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của,

Xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Công ty TNHH In và Quảng cáo T.H, cụ thể:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH In và Quảng cáo T.H về việc yêu cầu hủy Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 35/EIBHP-TC/2014 ngày 23/5/2014 và Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 04 ký ngày 23/05/2014 và trả lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 877999 đã đăng ký giao dịch đảm bảo vào tháng 5/2014 tại Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng.

2. Về án phí kinh doanh thương mại:

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH In và Quảng cáo T.H phải nộp 3.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Công ty TNHH In và Quảng cáo T.H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 14784 ngày 07/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận NQ, thành phố Hải Phòng. Công ty TNHH In và Quảng cáo T.H còn phải nộp 2.700.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty TNHH In và Quảng cáo T.H phải nộp 2.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm. Công ty TNHH In và Quảng cáo T.H đã nộp số tiền 2.000.000 đồng theo Biên lai số 3092 ngày 25/12/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự quận NQ, thành phố Hải Phòng. Công ty TNHH In và Quảng cáo T.H đã nộp đủ án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận NQ;
- TAND quận NQ;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Thủy **Trần Thu Hương** **Vũ Thị Thu Hà**